TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐ-TA	*Krông Pắc, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà H'Năm Bkrông.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Lường.

Ngày 20/01/2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, Toà án nhân dân huyện K mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Theo Quyết định mở phiên họp số: 09/QĐ-TA ngày 14 tháng 01 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Y N Ayŭn**, sinh năm 2004.

Căn cước công dân số: 066204003491; Ngày cấp: 27/4/2022; Nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH.

Địa chỉ: Buôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: T4, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Con ông Y D Niê, sinh năm 1975 và con bà H W Ayŭn, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Buôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Krông Pắc: Ông Huỳnh Văn Cúc – Chức vụ: Phó trưởng phòng Lao động thương binh và xã hội huyện K.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc:* Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Y N Ayŭn là người nghiện ma túy từ năm 2024. Ngày 03/01/2025, Y N Ayŭn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 03/01/2025, Y N Ayŭn có đơn đề nghị Trung tâm Y tế huyện K xác định tình trạng nghiện ma túy.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 03/01/2025 của Trung tâm Y tế huyện K, xác định: Y N Ayŭn nghiện ma tuý, Dương tính với Methamphetamine.

Công an xã E đã lập biên bản làm việc, hướng dẫn đăng ký cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên Y N Ayŭn không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do đó, Công an xã E lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y N Ayŭn.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện K cho rằng Y N Ayŭn thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý. Đề nghị đưa Y N Ayŭn đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, thời hạn 20 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu ý kiến cho rằng: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y N Ayŭn được lập đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ có đầy đủ các tài liệu, chứng cứ. Quá trình chuẩn bị và tại phiên họp, Toà án đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Đề nghị Toà án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện K, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y N Ayŭn, thời hạn từ 16 tháng đến 20 tháng.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ, căn cứ kết quả tại phiên họp, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

- *Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính:* Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện K có trụ sở tại địa bàn huyện K, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Về thời hiệu:* Ngày 03/01/2025, Y N Ayŭn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 03/01/2025, Công an xã E đã lập biên bản làm việc và hướng dẫn đăng ký cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên Y N Ayŭn không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do đó, Công an xã E đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y N Ayŭn. Đến ngày 20/01/2025, Toà án nhân dân huyện K mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- *Tính hợp pháp của hồ sơ:* Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Y N Ayŭn được thực hiện đầy đủ theo mục I chương V Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét thấy, Y N Ayŭn là đối tượng nghiện ma tuý từ năm 2021, hình thức sử

dụng là hút. Kết quả xét nghiệm của Cơ quan y tế kết luận: Y N Ayũn nghiện ma tuý, Dương tính với Methamphetamine. Mặc dù đã được Công an xã E hướng dẫn đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng Y N Ayũn không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy, Y N Ayũn thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý; Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ.

Xét hành vi vi phạm của Y N Ayũn không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy trong quá trình lập hồ sơ Y N Ayũn thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, cần áp dụng đối với Y N Ayũn trong việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện K và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y N Ayũn là có căn cứ, cần chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý năm 2021; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Y N AYŨN, sinh năm 2004**.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: T4, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2.Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện K có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện K có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5.Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện K phối hợp với Công an huyện K; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm thi hành quyết

định này ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện K;*
- *Phòng LĐTB và XH huyện K;*
- *Công an huyện K;*
- *Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;*
- *Công an, UBND xã E;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

H'Năm Bkrông